

HỘI THẢO

Cập nhật Chính sách thuế 2024
và Các lưu ý trong thực tiễn
giao dịch thanh toán quốc tế

TP. HỒ CHÍ MINH, 24/01/2024





Hội thảo

CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH THUẾ 2024 VÀ CÁC LƯU Ý TRONG THỰC TIỄN GIAO DỊCH THANH TOÁN QUỐC TẾ

TP. Hồ Chí Minh, 24/01/2024

mazars

Nội dung chính

1. Phần 1: Trao đổi liên quan đến các khoản thanh toán ra nước ngoài

2. Phần 2: Cập nhật Thuế

- Các “thay đổi” quan trọng liên quan đến việc thực thi chính sách thuế trong năm 2023
- Các dự thảo về thuế đáng lưu ý

Diễn giả



Nguyễn Minh Đa

Phó Tổng giám đốc, Thuế
Dịch vụ Tư vấn



Lê Thị Nhung

Giám đốc
Dịch vụ kế toán

VỀ Mazars Group

95+

Quốc gia và vùng lãnh thổ

47,000+

Chuyên gia

30,000+ nhân sự trong hệ thống Mazars hợp nhất và 17,000+ nhân sự nằm trong Liên minh Mazars Bắc Mỹ

300+

Văn phòng

2.45 tỷ Euro

Doanh thu toàn cầu năm 2021/2022

1,200

Partners trên toàn cầu

Tổng quan về Mazars Việt Nam



Dịch vụ của chúng tôi

- Dịch vụ Kế toán
- Dịch vụ kiểm toán và Đảm bảo
- Dịch vụ Thuế và tư vấn Doanh nghiệp
- Dịch vụ Tư vấn tài chính
- Dịch vụ hỗ trợ hoạt động đầu tư và kinh doanh tại Việt Nam

Top 1

Công ty cung cấp dịch vụ Kế toán tại Việt Nam

Top 10

Công ty kiểm toán tại Việt Nam
*VACPA/MOF

Giải thưởng nơi làm việc tốt nhất tại châu Á 2020 & 2023

*HR Asia Magazine

I. Trao đổi liên quan đến các khoản thanh toán ra nước ngoài

Thảo luận: Mazars Việt Nam và BIDV

- 1. Thanh toán chi phí trong giai đoạn Chuẩn bị hoạt động đầu tư*
- 2. Thanh toán chi phí Quản lý cho công ty mẹ*
- 3. Thanh toán trong trường hợp Mua hàng trả chậm*

01

Phần 01:

**Thanh toán chi phí trong giai đoạn
chuẩn bị hoạt động đầu tư**

Chuyển tiền thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư trước khi được cơ quan thẩm quyền cấp

Giai đoạn được xác định là giai đoạn chuẩn bị đầu tư. Theo TT 06/2019 là giai đoạn trước ngày

Giấy chứng nhận đầu tư (IRC)

Thông báo đủ điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua phần góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài.



Giấy phép thành lập và hoạt động theo luật chuyên ngành.

Ký kết hợp đồng hợp tác công tư PP

Chuyển tiền thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư trước khi được cơ quan thẩm quyền cấp

Cách thức chuyển tiền

Nhà đầu tư nước ngoài được phép chuyển tiền từ các tài khoản sau để thanh toán các chi phí hợp pháp trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư tại Việt Nam (Thông tư 06/2019)



Chuyển tiền từ nước ngoài

(Từ ngày 6/9/2019 khi thông tư 06/2019/TT-NHNN có hiệu lực)



Từ tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ, hoặc bằng VND của nhà đầu tư nước ngoài mở tại ngân hàng được phép tại Việt Nam

Lưu ý: “Ngân hàng được phép” bao gồm ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối theo quy định của pháp luật (Thông tư 06/2019/TT-NHNN)

Chuyển tiền thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư trước khi được cơ quan thẩm quyền cấp

Cách thức trả lại số tiền nhà đầu tư đã chuyển vào Việt Nam để thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư (Thông tư 06/2019)

Chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ thành vốn góp: Cần phải thông báo và đính kèm trong bộ hồ sơ xin cấp phép nộp cho cơ quan thẩm quyền

Chuyển một phần hoặc toàn bộ thành vốn vay nước ngoài (tuân thủ các quy định về vay và trả nợ vay nước ngoài).

Chuyển trả cho nhà đầu tư bằng ngoại tệ, đồng Việt nam số tiền đã chuyển vào Việt Nam sau khi trừ đi các chi phí hợp pháp liên quan đến hoạt động đầu tư tại VN



Nhà đầu tư nên mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại được phép ở Việt Nam để chi trả các khoản chi phí trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư hay trả trực tiếp từ tài khoản của nhà đầu tư ở nước ngoài?

Thảo luận



Trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, nếu **NĐTNN thanh toán trực tiếp cho bên thụ hưởng ở nước ngoài** thì có được ghi nhận là chi phí hợp pháp trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư không?



Trường hợp **Bên thứ ba thanh toán cho nhà cung cấp tại Việt Nam thay cho NĐTNN** trong giai đoạn đầu tư. Khoản tiền này có được ghi nhận là chi phí hợp pháp trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư không?



NĐTNN có thể chuyển tiền **đặt cọc, tiền thuê đất/thuê văn phòng/nhà xưởng bằng ngoại tệ** cho Bên cho thuê tại Việt Nam trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư không?

Thảo luận



Trên thực tế thì nhà đầu tư mong muốn được nhận lại tiền trả đã thanh toán hộ khi công ty ở VN chưa thành lập mà không muốn phải chuyển đổi thành vốn hay hợp đồng vay.

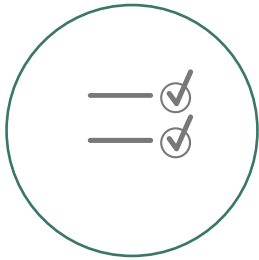
Vậy cách thức thực hiện thế nào?



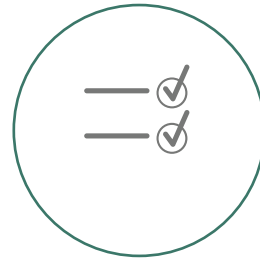
Các khoản chi trả hộ cho công ty Việt Nam sau ngày cấp phép thì công ty Việt Nam có hoàn trả cho công ty mẹ (hoặc người chi trả hộ ở nước ngoài) được không?

Chuyển tiền thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư trước khi được cơ quan thẩm quyền cấp

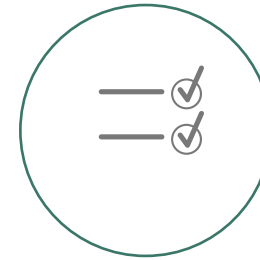
Lưu ý: Để các khoản chi phí phát sinh được trừ khi tính thuế GTGT và thuế TNDN, cần có thêm các chứng từ sau:



Văn bản ủy quyền từ các sáng lập viên cho tổ chức, cá nhân thực hiện chi hộ một số khoản chi phí liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp, mua sắm hàng hóa, vật tư.



Hóa đơn GTGT đứng tên tổ chức cá nhân được ủy quyền



Các khoản thanh toán phải trực tiếp liên quan đến việc thành lập doanh nghiệp, ví dụ: phí tư vấn thành lập doanh nghiệp, chi phí đào tạo nhân viên, chi phí quảng cáo phát sinh trước khi thành lập doanh nghiệp...

02

Phần 02:

**Thanh toán chi phí quản lý cho
công ty mẹ**

Thanh toán chi phí quản lý cho công ty mẹ


Để các khoản chi phí quản lý, dịch vụ từ Công ty mẹ hay các công ty trong tập đoàn cung cấp thì kế toán cần lưu ý các chứng từ sau



- Hợp đồng dịch vụ ký kết giữa hai bên trong đó có nêu rõ phạm vi công việc, cách tính phí dịch vụ,...



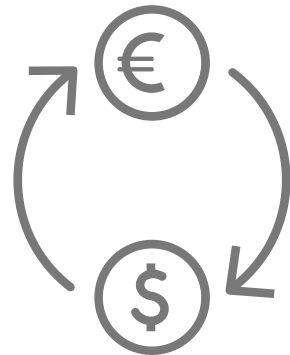
- Hóa đơn dịch vụ do bên nước ngoài xuất cho phía Công ty VN.



- Chứng từ chứng minh dịch vụ thực tế phát sinh: báo cáo, các emails trao đổi khi thực hiện dịch vụ, timesheet của nhân viên sang VN làm việc...



- Chứng từ liên quan đến việc kê khai và nộp thuế nhà thầu nước ngoài.



Trên thực tế thì đây là những chứng từ yêu cầu cho mục đích thuế và kế toán, về phía BIDV các bạn có yêu cầu cung cấp cụ thể thêm chứng từ gì để phục vụ cho việc thanh toán trả tiền phí quản lý này đi nước ngoài không?

03

Phần 03:

Thanh toán trong trường hợp mua hàng trả chậm

Thanh toán trong trường hợp mua hàng trả chậm

Theo thông tư 12/2022 NHNN

01

Các khoản vay tự vay, tự trả dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm là khoản vay nước ngoài (khoản 1, điều 3)

02

Các khoản vay tự vay, tự trả dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm không thuộc đối tượng phải đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài (khoản 2, điều 4).

03

Là khoản vay nước ngoài nên doanh nghiệp có phát sinh khoản vay nước ngoài theo hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm vẫn phải thực hiện báo cáo tình hình khoản vay với Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại điều 41 (báo cáo online vào ngày 5 của tháng tiếp theo kỳ báo cáo)

Thanh toán trong trường hợp mua hàng trả chậm

Bộ chứng từ thanh toán mua hàng trả chậm

- Bộ chứng từ nhập hàng
- Báo cáo tình hình khoản vay



Thanh toán trong trường hợp mua hàng trả chậm

Định nghĩa

Khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm (Thông Tư 12/2022) Là khoản nhập khẩu hàng hóa có ngày rút vốn đầu tiên trước ngày thanh toán cuối cùng, trong đó có:

Ngày rút vốn của khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm	Ngày thanh toán cuối cùng	Thời hạn khoản vay nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm
Ngày thứ 90 kể từ ngày phát hành chứng từ vận tải. Ngày thứ 45 kể từ ngày hoàn thành kiểm tra ghi trên tờ khai hải quan đã được thông quan.	Ngày thanh toán cuối cùng của thời hạn thanh toán theo hợp đồng Ngày thanh toán thực tế cuối cùng trong trường hợp không thực hiện theo hợp đồng hoặc hợp đồng không quy định cụ thể thời hạn thanh toán	Thời hạn được xác định từ ngày rút vốn đầu tiên đến ngày thanh toán cuối cùng

II. Cập nhật Thuế

Diễn giả:

Ông Nguyễn Minh Đa, Phó Tổng Giám đốc Thuế
Mazars Việt Nam

1. Các “thay đổi” quan trọng liên quan đến việc thực thi chính sách thuế trong năm 2023
2. Các dự thảo về thuế đáng lưu ý

01

Phần 01:

Các “thay đổi” quan trọng liên quan đến việc thực thi chính sách thuế trong năm 2023

Các thay đổi liên quan đến lĩnh vực hóa đơn và thủ tục kê khai thuế

❖ Trả hàng:

- Nghĩa vụ xuất hóa đơn thuộc về người mua hay người bán?

Công văn 3975/TCT-CS ngày 28/10/2022; Công văn 2121/TCT-CS ngày 29/05/2023; Công văn 4511/TCT-CS ngày 11/10/2023; dự thảo sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP về hóa đơn và một vài công văn của cục thuế địa phương khác.

- Kỳ kê khai thuế liên quan đến giao dịch trả lại hàng:

- Kê khai tại kỳ phát sinh giao dịch gốc

Công văn 24670/CTBDU-TTHT ngày 23/10/2023; Công văn 287/CTBNI-TTHT ngày 06/02/2023.

- Kê khai tại kỳ phát sinh giao dịch trả lại hàng

3975/TCT-CS ngày 28/10/2022.

Các thay đổi liên quan đến lĩnh vực hóa đơn và thủ tục kê khai thuế

❖ Kê khai đối với hóa đơn bị bỏ sót:

- Hóa đơn phát sinh kỳ nào phải kê khai đúng vào kỳ đó (theo ngày hóa đơn) thay vì kê khai vào kỳ phát hiện ra hóa đơn bỏ sót

Công văn 86321/CTHN-TTHT ngày 07/12/2023; Công văn 90220/CTHN-TTHT ngày 26/11/2023; Công văn 2397/CTBNI-KKKTT ngày 27/06/2023; Công văn 4906/CT-KK của cục thuế Nghệ An ngày 16/08/2023.

- Hóa đơn bỏ sót chỉ được kê khai bổ sung trước khi cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra:
Công văn 24525/CTBDU-TTHT ngày 20/10/2023; Công văn 5847/TCT-KK ngày 21/12/2023.

→ Hóa đơn bỏ sót phát hiện sau khi công bố quyết định kiểm tra có được kê khai bổ sung theo hướng dẫn của luật quản lý thuế hay không?

❖ Kê khai đối với hóa đơn điều chỉnh, thay thế tại kỳ của hóa đơn gốc

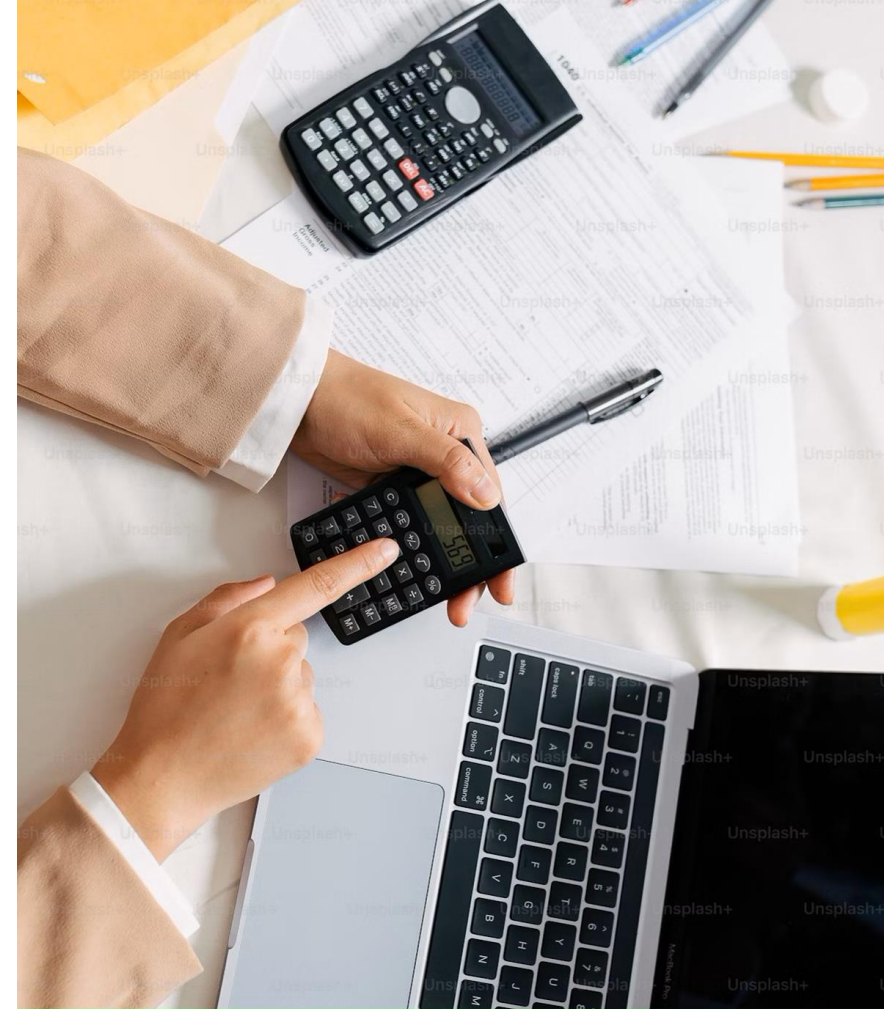
❖ Xuất hóa đơn đối với hàng hóa tiêu dùng nội bộ

Tăng cường quản lý nhóm doanh nghiệp rủi ro về thuế

- ❖ **Sử dụng dữ liệu lớn (Big data) thu thập được từ hệ thống hóa đơn điện tử mới và dữ liệu tờ khai thuế GTGT:**
 - Áp dụng tham số K (tổng doanh thu bán ra so với tổng giá trị hàng hóa mua vào và tổng giá trị hàng tồn kho) để xác định doanh nghiệp có rủi ro về xuất hóa đơn: Công văn 2392/TCT-QLRR ngày 14/06/2023;
 - Yêu cầu doanh nghiệp thực hiện giải trình về chênh lệch giữa dữ liệu kê khai và dữ liệu hóa đơn đầu ra;
 - Rà soát hóa đơn của doanh nghiệp bị phát hiện thực hiện hành vi bán hóa đơn bởi cơ quan điều tra và yêu cầu chủ động thực hiện điều chỉnh:
 - 524 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp: Công văn 1798/TCT-TTKT ngày 16/05/2023.
 - 49 doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp: Công văn 12111/CTTPHCM-TTKT2 ngày 06/10/2023.

Các vấn đề liên quan tới việc giảm thuế suất thuế GTGT xuống 8%

- ❖ Hướng dẫn của cơ quan thuế và thuế suất thực tế áp dụng của cơ quan Hải quan không thống nhất đối với cùng một mặt hàng.
- ❖ Thay đổi quan điểm xác định thiết bị điện tử (đối tượng giảm thuế là sản phẩm công nghệ thông tin) thuộc đối tượng giảm thuế sau công văn 4020/TCHQ-TXNK ngày 01/08/2023 của Tổng cục Hải quan.
- ❖ Trường hợp doanh nghiệp kinh doanh nhiều hàng hóa, dịch vụ có thuế suất khác nhau nhưng không xác định được thuế suất của từng hàng hóa, dịch vụ cụ thể thì áp dụng mức thuế suất cao nhất: Công văn 5435/TCT-CS ngày 04/12/2023. -> Có ảnh hưởng tới số thuế được hoàn đối với người mua?



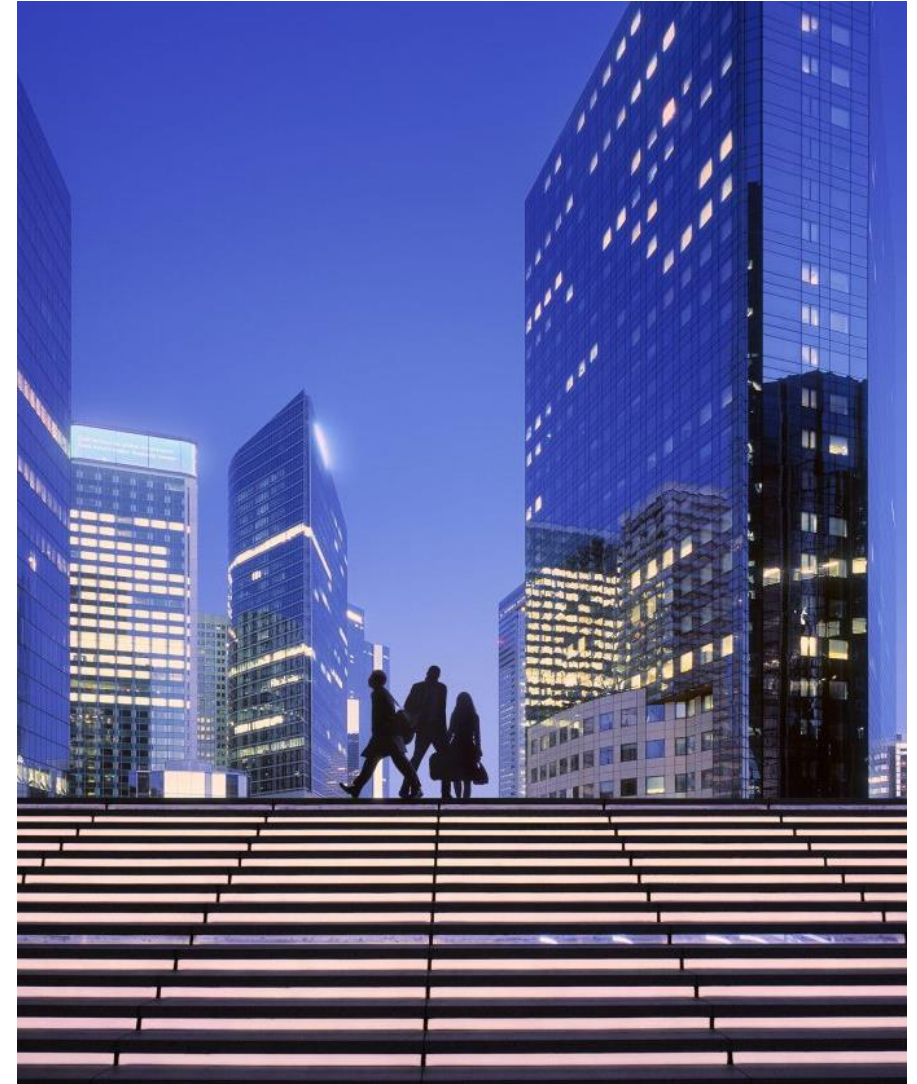
Ảnh hưởng của các luật chuyên ngành khác đến thuế của doanh nghiệp

- ❖ Đối chiếu tiến độ đầu tư thực tế và tiến độ đầu tư trên giấy phép đăng ký dự án đầu tư để làm căn cứ xác định điều kiện hoàn thuế GTGT hay hưởng ưu đãi thuế TNDN

Công văn 4336/TCT-CS ngày 29/09/2023; Công văn 140/CT-BNI-TTHT ngày 11/01/2023; Công văn 3269/TCT-CS ngày 02/08/2021.

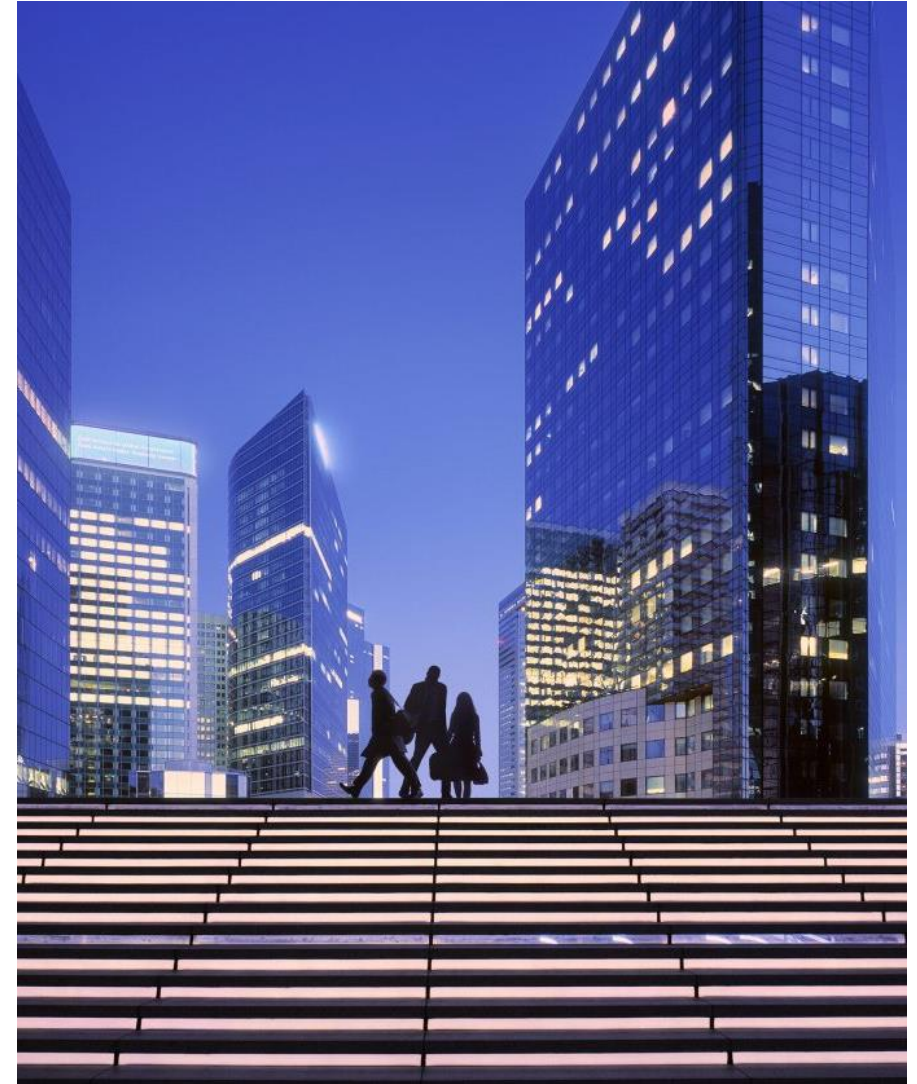
- ❖ Doanh nghiệp không được áp dụng ưu đãi thuế TNDN nếu đất sử dụng làm cơ sở xã hội hóa không đúng quy định pháp luật

Công văn 1706/TCT-CS ngày 12/05/2023.



Ảnh hưởng của các luật chuyên ngành khác đến thuế của doanh nghiệp

- ❖ Thương nhân nước ngoài có hiện diện thương mại tại Việt Nam thì không đủ điều kiện thực hiện hoạt động xuất nhập khẩu (“XNK”) tại chỗ:
 - Hải quan đã ngừng thực hiện thủ tục XNK tại chỗ cho nhóm đối tượng này: Công văn 4146/TCHQ-GSQL ngày 08/08/2023; Công văn 4795/TCHQ-TXNK ngày 15/09/2023.
 - Thuế không cho hoàn thuế GTGT đối với thuế GTGT đầu vào của các giao dịch XNK tại chỗ: Công văn 4271/TCT-CS ngày 26/09/2023.
 - Các vấn đề khác về thuế có thể phát sinh:
 - Truy hoàn các trường hợp đã được hoàn thuế trước đây;
 - Truy thu thuế GTGT đầu ra theo thuế suất tương ứng của người bán;
 - Loại chi phí được trừ của người mua.



Xử phạt vi phạm hành chính

- ❖ Áp dụng mức phạt trốn thuế cho tờ khai quý đối với trường hợp cá nhân tự kê khai thuế chỉ nộp tờ khai quyết toán thuế cuối năm mà không nộp tờ khai quý
Công văn 560/TCT-PC ngày 27/02/2023.
- ❖ Áp dụng mức phạt trốn thuế cho trường hợp doanh nghiệp không nộp tờ khai thuế nhà thầu thay vì mức phạt 20%
Công văn 2865/TCT-PC ngày 11/07/2023
- ❖ Trường hợp tại cùng một thời điểm người nộp thuế chậm nộp nhiều tờ khai của nhiều kỳ tính thuế của cùng một sắc thuế; hoặc nhiều thông báo, báo cáo của cùng loại về hóa đơn thì được áp dụng xử phạt cho một hành vi theo tình tiết tăng nặng. Những trường hợp khác áp dụng xử phạt theo từng hành vi.



Áp dụng **Hiệp định tránh đánh thuế hai lần** để được miễn thuế ở Việt Nam

❖ Thời hạn nộp hồ sơ:

- Theo quy định: 15 ngày trước thời hạn nộp tờ khai thuế hay thực hiện công việc ở Việt Nam; hay
- Thời điểm kết thúc năm

❖ Thời hạn xử lý hồ sơ áp dụng hiệp định: 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hoặc 40 ngày trong trường hợp cần kiểm tra thực tế. Thực tế thì sao?

❖ Thời hiệu áp dụng hiệp định hồi tố 03 năm vẫn được áp dụng?

❖ Các rủi ro kể cả khi doanh nghiệp đã nhận được thông báo miễn thuế theo hiệp định?



Một số cập nhật khác

- ❖ Thuế GTGT đầu ra của hàng hóa tài trợ cho hoạt động phòng chống dịch COVID không được tính vào chi phí được trừ.

Công văn 1585/TCT-CS ngày 16/05/2022.

- ❖ Thuế GTGT đầu ra của hàng hóa khuyến mại, cho, biếu, tặng, tiêu dùng nội bộ không được tính chi phí được trừ.

Công văn 477/TCT-DNL ngày 16/02/2023



Một số cập nhật khác

- ❖ Các khoản chi hỗ trợ gián tiếp cho các điểm bán hàng thông qua nhà phân phối hoặc khoản hỗ trợ bằng tiền cho nhân viên bán hàng của nhà phân phối (không có quan hệ lao động với doanh nghiệp) là các khoản chi phí không được trừ.

Công văn 786/TCT-CS ngày 20/03/2023

- ❖ Người nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo dạng điều chuyển nội bộ nhận thu nhập từ công ty Việt Nam và công ty mẹ ở nước ngoài, nếu phần thu nhập ở nước ngoài (bao gồm cả khoản bảo hiểm bắt buộc đóng ở nước ngoài) được công ty Việt Nam bồi hoàn thì khoản bảo hiểm xã hội bắt buộc đóng ở nước ngoài không được trừ khi tính thuế TNCN ở Việt Nam.

Công văn 6002/TCT-DNNCN ngày 29/12/2023



Nghị quyết 107/2023/QH15 về thuế tối thiểu toàn cầu (GMT)

Đối tượng áp dụng:

Tập đoàn đa quốc gia có doanh thu hợp nhất toàn cầu tương đương 750 triệu (EUR) trở lên trong ít nhất 02 năm trong 04 năm liền kề trước thời điểm thực hiện nghĩa vụ thuế tối thiểu toàn cầu, trừ một số trường hợp theo quy định.

Cơ chế áp dụng:

- ✓ Cơ chế thuế bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (Qualified Domestic Minimum Top-up Tax - QDMTT) cho các công ty thành viên hoạt động tại Việt Nam.
- ✓ Cơ chế tổng hợp thu nhập chịu thuế tối thiểu (Income Inclusion Rule - IIR) cho công ty mẹ tối cao, công ty mẹ bị sở hữu một phần hoặc công ty mẹ trung gian.

Nguyên tắc:

GMT đưa ra cơ chế đảm bảo các tập đoàn đa quốc gia lớn sẽ chịu mức thuế suất tối thiểu 15% trên thu nhập phát sinh tại mỗi quốc gia mà tập đoàn đang hoạt động.

Thời hạn kê khai và nộp thuế:

- ✓ QDMTT: 12 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính.
- ✓ IIR: 18 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính đối với năm đầu tiên áp dụng; 15 tháng sau ngày kết thúc năm tài chính đối với các năm tiếp theo.

02

Phần 02:

Các dự thảo về thuế đáng lưu ý

Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP

01

Bổ sung thời điểm người bán phải lập hóa đơn xuất khẩu trong vòng 24 giờ kể từ hàng hóa được thông quan.

02

Thời điểm lập hóa đơn và thời điểm ký số không được lệch nhau quá 24 giờ.

03

Hóa đơn vận tải phải có tên biển kiểm soát, hành trình đi, đến và cự ly di chuyển.

04

Hóa đơn bán lẻ xăng dầu phải có biển kiểm soát phương tiện vận tải.

05

Bỏ yêu cầu cho phép cơ sở kinh doanh bán lẻ, ăn uống được xuất một hóa đơn gộp tại thời điểm cuối ngày.

06

Trước khi hủy bỏ, thay thế hóa đơn thì phải thực hiện lập biên bản ghi rõ nội dung sai sót.

07

Bổ sung quy định tăng cường giám sát quản lý việc phê duyệt sử dụng hóa đơn điện tử thông qua cơ chế kiểm tra tự động của hệ thống VneID.

Dự thảo Luật thuế GTGT

- ❖ Bổ sung quy định cụ thể tên các dịch vụ xuất khẩu được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% như: Dịch vụ xuất khẩu là dịch vụ cung cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài, gồm: Dịch vụ cho thuê phương tiện vận tải được sử dụng ngoài lãnh thổ Việt Nam; Dịch vụ vận tải quốc tế; Dịch vụ của ngành hàng không, hàng hải cung ứng trực tiếp cho vận tải quốc tế.
- ❖ Bổ sung đối tượng không áp dụng thuế suất 0% là các trường hợp sản phẩm/dịch vụ cung cấp trên các nền tảng số.
- ❖ Phân bổn chuyển sang chịu thuế suất 5% thay vì không chịu thuế.
- ❖ Điều chỉnh mức thanh toán không dùng tiền mặt từ 20 triệu xuống 5 triệu.
- ❖ Hoàn thuế:
 - Được hoàn đối với trường hợp có thuế GTGT đầu ra 5% nhưng có số đầu vào chưa được khấu trừ trên 300 triệu sau hơn một năm.
 - Được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư mở rộng và trong vòng 1 năm kể từ ngày dự án (giai đoạn) đầu tư hoàn thành (ngày phát sinh doanh thu của dự án).

Dự thảo Luật thuế TNDN

❖ Luật hóa các quy định đã được ban hành và áp dụng tại Thông tư và Nghị định:

- Quy định về đối tượng nộp thuế, thu nhập chịu thuế tại Việt Nam bao gồm các nhà cung cấp nước ngoài kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng.
- Quy định về cơ chế thu thuế tối thiểu.
- Chi phí được trừ đối với chi phí phúc lợi trực tiếp cho người lao động.

❖ Các sửa đổi khác:

- Cho tính thuế GTGT đầu vào doanh nghiệp chưa khấu trừ hết nhưng không đủ điều kiện hoàn thuế.
- Bổ sung nguyên tắc không được tính vào chi phí được trừ đối với khoản chi trả không phù hợp với pháp luật liên quan.
- Bổ sung khoản chi ủng hộ, tài trợ cho hoạt động phòng chống, khắc phục hậu quả dịch bệnh vào nhóm chi phí được trừ.
- Quy định mức thuế suất thấp (hiện chưa có mức cụ thể) hơn cho doanh nghiệp quy mô nhỏ để đồng bộ với Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 132/2020/NĐ-CP

❖ Sửa đổi quy định để loại trừ việc tổ chức tín dụng (không tham gia điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào doanh nghiệp) cho vay các khoản vay lớn tạo thành mối quan hệ liên kết với doanh nghiệp.



❖ Cập nhật quy định để làm rõ các vướng mắc phát sinh trong thực tế (dự thảo chưa nêu rõ hướng xử lý):

- Hướng dẫn xác định quan hệ liên kết giữa doanh nghiệp và chi nhánh.
- Về việc chuyển chi phí lãi vay vượt mức trần sang các kỳ sau.
- Trong thời hạn 05 năm nếu 01 năm doanh nghiệp không đủ điều kiện chuyển chi phí lãi vay thì từ năm đó doanh nghiệp có được chuyển chi phí lãi vay còn lại của các năm trước vì không đảm bảo tính liên tục khi chuyển chi phí lãi vay hay không.
- Kỳ hiện tại doanh nghiệp không có mối quan hệ liên kết thì doanh nghiệp có được chuyển chi phí lãi vay vượt mức quy định từ các kỳ trước hay không.

Cập nhật Chính sách thuế 2024 và Các lưu ý trong thực tiễn giao dịch thanh toán quốc tế

Q&As



Trân trọng cảm ơn!



Vui lòng scan QR code để đánh giá hội thảo và tải tài liệu

Liên hệ với chúng tôi

Diễn giả



Nguyễn Minh Đa

Phó Tổng giám đốc, Dịch vụ Tư vấn

E: da.nguyen@mazars.vn



Lê Thị Nhung

Giám đốc, Dịch vụ Kế toán

E: nhung.nguyen@mazars.vn

Thông tin liên hệ

VP TP. HỒ CHÍ MINH

Tầng 9 - 11, Tòa nhà Rồng Việt, 141 Nguyễn Du
Quận 1, Tp. HCM

Tel: +84 28 38 241 493

E-mail: contact-hcm@mazars.vn

VP. HÀ NỘI

Tầng 14, Tòa nhà Peakview, 36 Hoàng Cầu,
Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Tel: +84 24 39 36 10 31

E-mail: contact-hanoi@mazars.vn